

Số: 587/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt Đề án “Phát triển công nghiệp chuồng trại
và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030”**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án) với các nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Hiện đại hóa trang thiết bị và công nghệ chuồng trại đáp ứng yêu cầu phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, thân thiện với môi trường và đổi xử nhân đạo với vật nuôi.

- Nâng cao năng lực quản lý, xử lý chất thải chăn nuôi bảo vệ môi trường và sử dụng có hiệu quả nguồn chất thải chăn nuôi cho các mục đích khác nhau.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ nội địa hóa tính theo giá trị hệ thống chuồng trại, trang thiết bị chuồng trại đáp ứng 80%.

- Chăn nuôi trang trại quy mô vừa và quy mô lớn sử dụng chuồng trại với trang bị thiết bị hiện đại đạt 70%; trang trại chăn nuôi lợn, gia cầm có chuồng kín đạt 70%.

- Áp dụng biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi và xây dựng công trình khí sinh học các loại của hộ chăn nuôi ở mức tối đa.

- Tổng lượng chất thải hữu cơ từ hoạt động chăn nuôi được thu gom, xử lý, tận dụng cho các mục đích khác nhau đạt mức cao nhất.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nghiên cứu, thiết kế, phát triển công nghiệp phụ trợ chế tạo, sản xuất trang thiết bị chuồng trại hiện đại, đồng bộ và hạn chế ô nhiễm môi trường

- Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, thử nghiệm trang thiết bị chuồng trại, xử lý chất thải chăn nuôi cho quy mô chăn nuôi trang trại.

- Xây dựng các nội dung, chương trình đào tạo liên quan đến chuồng trại và xử lý chất thải trong chăn nuôi.

2. Nghiên cứu đổi mới công nghệ về quy trình chăn nuôi và chuồng trại chăn nuôi theo hướng tự động hóa.

- Nâng cao năng lực, xây dựng tài liệu các quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP), chăn nuôi hữu cơ, chứng nhận an toàn sinh học.

- Nghiên cứu phát triển và đổi mới hệ thống chuồng trại đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh trong hoạt động chăn nuôi.

3. Khuyến khích áp dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới để xử lý chất thải chăn nuôi

- Nghiên cứu phát triển công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch trong việc xử lý chất thải chăn nuôi.

- Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý chất thải chăn nuôi theo hướng phòng ngừa chủ động.

4. Phát triển mô hình chăn nuôi tuần hoàn, nâng cao hiệu quả kinh tế sinh thái chăn nuôi

- Đánh giá, hoàn thiện quy trình chăn nuôi tuần hoàn đối với các vật nuôi chủ lực gắn với mô hình VietGAP, an toàn sinh học để phát triển bền vững, kéo dài chuỗi giá trị chăn nuôi.

- Chuyển hóa chất thải chăn nuôi thành mô hình sản xuất phân bón hữu cơ hoặc mô hình nuôi côn trùng, sinh vật làm thức ăn chăn nuôi, thủy sản nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế sinh thái chăn nuôi.

III. CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ƯU TIÊN

1. Nghiên cứu thực trạng mô hình chăn nuôi tuần hoàn, chăn nuôi an toàn sinh học nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế sinh thái chăn nuôi.

2. Nghiên cứu phát triển công nghiệp phụ trợ chế tạo, sản xuất trang thiết bị chuồng trại hiện đại.

3. Ứng dụng công nghệ trong xử lý chất thải chăn nuôi.

4. Đánh giá thực trạng và đề xuất các hoạt động công nghệ chuồng trại thông minh và hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi theo hướng kinh tế tuần hoàn.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

IV. DỰ KIẾN NGUỒN VỐN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Huy động đa dạng nguồn vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm (chi đầu tư phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm đúng quy định.

- Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án đầu tư công giai đoạn 2023 - 2030 bảo đảm đúng quy định.

- Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về tính khả thi, hiệu quả của Đề án; chủ động lồng ghép các mục tiêu, nội dung của Đề án với các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan không để xảy ra trùng lặp, chồng chéo với các Đề án, Dự án do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, tổ chức đã và đang triển khai thực hiện.

- Tổ chức hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm, giai đoạn 2023 - 2025, giai đoạn 2026 - 2030 và toàn bộ Đề án. Căn cứ kết quả thực hiện đề kịp thời đề xuất, kiến nghị trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Đề án và các dự án ưu tiên theo từng thời kỳ cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành rà soát, bổ sung các chính sách có liên quan để làm nguồn lực triển khai Đề án, trong đó ưu tiên cho việc xây dựng chính sách khuyến khích và hỗ trợ ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ thu gom, bảo quản và áp dụng công nghệ phù hợp trong chế biến phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp làm thức ăn chăn nuôi ở trong nước và xuất khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về thức ăn chăn nuôi phù hợp với thực tiễn sản xuất trong nước và thông lệ quốc tế, khuyến khích sản xuất trong nước.

- Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản khác có liên quan.

- Xem xét, quyết định cụ thể nội dung của các dự án ưu tiên tại Mục 3 Điều 1 Quyết định này đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật.

2. Bộ Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách trung ương, trên cơ sở đề xuất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, cơ quan trung ương, các địa phương liên quan, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện Đề án.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách trung ương, quy định pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước; trên cơ sở đề xuất của các bộ, cơ quan có liên quan, các địa phương, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định bố trí kinh phí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho dự án đầu tư công, trong đó có các dự án để thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương, cơ sở chăn nuôi thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ trong nước nhằm nâng cao chất lượng của sản phẩm phục vụ cho hệ thống chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Căn cứ nội dung Đề án, điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương; chỉ đạo tổ chức xây dựng, trình cấp có thẩm quyền của địa phương phê duyệt kế hoạch và kinh phí triển khai các nội dung của Đề án; trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tập trung bố trí vốn ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Đề án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Đề án tại địa phương, hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Đề án của địa phương gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường công tác truyền thông đến toàn thể người dân được biết và phối hợp triển khai hiệu quả các nội dung của Đề án trên phạm vi địa phương.

- Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm, giai đoạn 2023 - 2025, giai đoạn 2026 - 2030 và toàn bộ Đề án gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Đề án

- Chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương và các cơ quan liên quan để thực hiện Đề án; huy động nguồn vốn để tham gia các dự án ưu tiên của Đề án.

- Kịp thời phản ánh những tồn tại bất cập đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện Đề án.

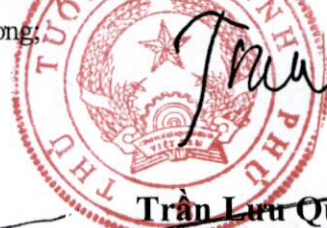
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, PTTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ;
- Lưu: VT, NN (2b)₇₂

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Lưu Quang

Trần Lưu Quang



Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ƯU TIÊN VÀ DỰ KIẾN NHU CẦU NGUỒN VỐN
ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CHUỒNG TRẠI VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI
ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Quyết định số *81/QĐ-TTg* ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên chương trình/ dự án	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu thực trạng mô hình chăn nuôi tuần hoàn, chăn nuôi an toàn sinh học nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế sinh thái chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none">- Khảo sát, đánh giá mô hình, hoàn thiện và tài liệu hóa quy trình chăn nuôi kinh tế tuần hoàn, an toàn sinh học và quy trình chăn nuôi 4F.- Xây dựng và nhận rộng các mô hình chăn nuôi 4F.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các tỉnh/ thành phố	2024 - 2027
2	Nghiên cứu phát triển công nghiệp phụ trợ chế tạo, sản xuất trang thiết bị chuồng trại hiện đại	<ul style="list-style-type: none">- Khảo sát, nghiên cứu lồng ghép cơ chế, chính sách ưu tiên hiện có của Chính phủ.- Nghiên cứu quy trình và chuồng trại chăn nuôi theo hướng tự động hóa.- Nghiên cứu và tiêu chuẩn hóa các mẫu chuồng nuôi lợn, gia cầm, bò.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các tỉnh/ thành phố	2024 - 2027
3	Ứng dụng công nghệ trong xử lý chất thải chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none">- Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch trong lĩnh vực xử lý chất thải chăn nuôi.- Nghiên cứu phát triển công nghệ để sản xuất chất thải chăn nuôi nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế.- Nghiên cứu, chọn tạo một số loài côn trùng, sinh vật bản địa hoặc ngoại lai thông thường đặc hữu có ích và xây dựng, hoàn thiện, tiêu chuẩn hóa quy trình nuôi côn trùng để xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp thành phân bón hữu cơ và sản xuất protein, chế phẩm chế biến sâu từ ấu trùng.- Nghiên cứu, ứng dụng các tiên bộ kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý chất thải chăn nuôi theo hướng phòng ngừa chủ động như: Giảm thiểu tại nguồn; kiểm toán chất thải;	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Khoa học Công nghệ, các tỉnh/ thành phố	2024 - 2027

STT	Tên chương trình/ dự án	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		<p>ứng dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn; tuần hoàn chất thải...</p> <p>- Phát triển, hoàn thiện và xây dựng quy trình chăn nuôi tuần hoàn và 4F.</p>			
4	<p>Đánh giá thực trạng và đề xuất các hoạt động công nghệ chuồng trại thông minh và hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi theo hướng kinh tế tuần hoàn</p>	<p>Rà soát đánh giá được tác động của các chính sách khuyến khích xây dựng chuồng trại, hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi.</p> <p>Nghiên cứu, đề xuất, sửa đổi bổ sung các chính sách mới để thúc đẩy hỗ trợ doanh nghiệp/cơ sở sản xuất chăn nuôi theo hướng kinh tế tuần hoàn và an toàn sinh học.</p>	<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>2024 - 2030</p>